

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-PT
Ngày: 13-06-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Trí

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành
Bà Phùng Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 06 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/TLPT-HS ngày 08/03/2019 do có kháng cáo của bị cáo Võ Thanh X đối với bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HS-ST ngày 19-20/11/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo: Võ Thanh X, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc T: Việt Nam; Con ông Võ Thanh N và bà Ngô Thị X; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H và 04 người con chung, lớn nhất sinh 1996, nhỏ nhất sinh 2005; T án: không; T sự: không; Nhân thân: Ngày 22/8/1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; bị cáo tại ngoại (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

Bị hại: Anh Phan Đức T, sinh năm 1977; Nơi cư trú: ấp G, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Lê Thị G, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Long An.

2. Chị Võ Thị Thanh T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An.

Người làm chứng: Trịnh Phát C, sinh 1980; Nơi cư trú: Ấp R, xã L, Thành phố T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do chị Lê Thị G còn thiếu T bị cáo Võ Thanh X, nên vào khoảng 15 giờ 00 ngày 01/4/2018 X điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 62D1-038.70 đến gặp chị G tại chợ R thuộc ấp R, xã LBN, Thành phố Tân An, tỉnh Long An để đòi T, thì giữa X và chị G cự cãi nhau, X bỏ đi. Khoảng 05 phút sau, bị cáo X quay lại chỗ chị G thì gặp anh Phan Đức T là anh rể của chị G đang bán cá đối diện chỗ chị G. Giữa bị cáo X và anh T cự cãi nhau, anh T dùng tay trái nắm cổ áo, còn tay phải đánh vào bắp tay trái của bị cáo X. Ngay sau đó X dùng tay phải lấy con dao của chị G dùng để cắt dưa bán đang vắt trên cột chém anh T. Thấy vậy, anh T dùng tay trái chụp dao trên tay X nhưng không được. X và anh T giằng co nhau thì con dao trúng vào 02 ngón tay trái (ngón trỏ và ngón giữa) của anh T. Anh T bỏ chạy sang đường thì bị cáo X cầm dao đuổi theo. Khi sang bên đường, anh T lấy một khúc gỗ vuông dài khoảng 60cm cầm trên tay phải đánh một cái trúng vào đầu bị cáo X, bị cáo X dùng tay phải chém một cái từ trên xuống, từ trái qua phải, anh T đưa tay trái lên đỡ trúng vào cánh tay. Bị cáo X tiếp tục cầm dao đuổi theo chị G, khi đuổi kịp chị G, bị cáo X dùng dao chém hai cái trúng vào đầu chị G. Thấy mọi người can ngăn nên bị cáo X lấy xe chạy đi, khi đến cầu vượt xã LBN thì bị cáo X vứt con dao tại đây. Sau đó Công an xã LBN mời bị cáo X về làm việc.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân An, bị cáo X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/TgT.18-PY, ngày 14/5/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Long An kết luận thương tích của bị cáo Võ Thanh X như sau: Dấu hiệu chính qua giám định, vùng đỉnh phải có sẹo vết thương, kích thước: 0,5cm x 0,2cm lành, không dấu thần kinh khu trú. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02%

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 79/TgT.18-PY, ngày 14/5/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Long An kết luận thương tích của chị Lê Thị G, dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo vết thương đỉnh đầu kích thước 06cm x 0,3cm, sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 08%

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 80/TgT.18-PY, ngày 14/5/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Long An kết luận thương tích của anh Phan Đức T, Dấu hiệu chính qua giám định: Tay trái: Vùng 1/3 trên cánh tay trái có sẹo vết thương có kích thước 7cm x 0,1cm lành, cơ gấp duỗi bình thường; Tay trái: Ngón trỏ đốt giữa có sẹo vết thương có kích thước 2cm x 0,1cm lành, ngón giữa đốt xa có sẹo vết thương có kích thước 2cm x 0,1cm lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13%

Tang vật là một con dao dài khoảng 30cm, cán gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 20cm mà bị cáo X khai nhận sử dụng sau khi gây án đã vứt bỏ; một khúc gỗ vuông dài khoảng 60cm mà anh T khai nhận sử dụng để đánh bị cáo X, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tân An không truy tìm được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HS-ST ngày 19-20/11/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Tân An, tỉnh Long An đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Võ Thanh X phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 50, Điều 38, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Thanh X 02 (hai) năm tù, thời gian tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 bị cáo Võ Thanh X kháng cáo xin hưởng án treo. Nội dung đơn kháng cáo: Bị cáo Võ Thanh X thừa nhận đã thực hiện hành vi gây thương tích cho anh T, chị G đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình và đang nuôi con bị bệnh tim.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Bị cáo Võ Thanh X làm đơn kháng cáo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời bị cáo kháng cáo và có đơn xin xét xử vắng mặt, nên căn cứ khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Long An chấp nhận đưa ra xét xử vắng mặt bị cáo theo trình tự phúc thẩm là phù hợp.

Xuất phát từ những mâu thuẫn trong vay mượn T giữa chị G với bị cáo X dẫn đến cự cãi. Do bị anh T đánh trước nên bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào người của anh T gây thương tích 13%. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết người bị hại có lỗi là đã đánh bị cáo trước. Đồng thời, hiện tại bị cáo bị tai nạn giao thông gãy chân. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 54 Bộ luật hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, tuyên phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo làm đơn kháng cáo đúng qui định của pháp luật nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt được Hội đồng xét xử chấp nhận nên vụ án được đưa ra xét xử vắng mặt bị cáo theo qui định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Do có mâu thuẫn trong việc vay T giữa bị cáo X với chị Lê Thị G dẫn đến cãi nhau. Anh T dùng tay đánh vào tay và vai của bị cáo, nên bị cáo dùng dao để cắt đưa là hung khí nguy hiểm chém anh T trúng vào hai ngón tay trái (ngón trỏ và ngón giữa) và trúng vào cánh tay trái anh T gây thương tích cho anh Phan Đức T với tỷ lệ thương tích là 13%.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo sử dụng con dao là hung khí nguy hiểm chém vào người bị hại và gây thương tích 13%, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh T, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Võ Thanh X kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp T bồi thường thiệt hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo, bị hại bãi nại cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với nước là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo 02 năm tù. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên trong vụ án này, do người bị hại là anh T có lỗi là dùng tay đánh vào vai, vào tay bị cáo trước ngay tại điểm bán dưa do chị G làm chủ, là nguyên nhân dẫn đến bị cáo chụp lấy con dao có sẵn của chị G gây thương tích cho anh T. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết này là thiếu sót. Xét thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm, áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An là có căn cứ.

[5] Đối với hành vi của anh T dùng tay đánh bị cáo và dùng một khúc gỗ vuông dài khoảng 60cm đánh vào đầu bị cáo X gây thương tích với tỉ lệ 2%, do bị cáo X không yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Tân An ra Quyết định xử phạt hành chính đối với anh T là phù hợp.

[6] Chị Lê Thị G bị Võ Thanh X gây thương tích 8%, nhưng chị G đã làm đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với X, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Tân An không xử lý hình sự đối với bị cáo X là phù hợp.

[7] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136, Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thanh X; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HSST ngày 19-20/11/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Tân An, tỉnh Long An về hình phạt.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh X phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Võ Thanh X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136, Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Võ Thanh X không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm .

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Minh Trí